TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

L, ngày 12 tháng 9 năm 2019

Số: 141 /2019/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 180/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Quản Thị Bích N, sinh năm 1997;

Bị đơn: Anh Đồng Quang Đ, sinh năm 1992;

Các đương sự đều trú tại: Khu 12B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C«ng nhËn sù thuËn t×nh ly h«n gi÷a: Chị Quản Thị Bích N và anh Đồng Quang Đ.

2. C«ng nhËn sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Quản Thị Bích N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung chưa thành niên là Đồng Hạnh D, sinh ngày 31/8/2017, kể từ tháng 9/2019 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị N tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Quản Thị Bích N và anh Đồng Quang Đ xác định không đề nghị Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Quản Thị Bích N tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002503 ngày 01/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

N¬i nhËn:
- VKSND huyện L;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn L;
- L-u HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên